

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/DS-ST

Ngày: 31/10/2019

V/v tranh chấp hợp đồng

mua bán tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng

2. Bà Dương Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yên Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 146/2019/QĐST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Trường E, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Số 77, khu phố H, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

** Bị đơn:* Bà Lê Thị Thúy H, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Số 227, ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Trường E trình bày:

Ngày 14/05/2018, ông Nguyễn Văn Trường E có bán cho bà Lê Thị Thúy H 01 bộ truyện loại 1 (ghế salon gỗ) với giá 15.000.000 đồng, bà H trả trước 2.000.000 đồng, số tiền còn lại là 13.000.000 đồng sẽ trả góp trong 10 tháng, mỗi tháng 1.300.000 đồng. Đến ngày 16/8/2018, bà H trả cho ông được 1.300.000 đồng như đã thỏa thuận rồi không tiếp tục trả số tiền còn lại, ông Trường E đã nhiều lần yêu cầu bà H trả số tiền còn lại nhưng bà H cứ hứa hẹn mà không trả. Vì vậy, nay ông Trường E khởi kiện yêu cầu bà H trả lại cho ông số tiền mua 01 bộ truyện loại 01

còn nợ lại là 11.7000.000 đồng, đồng thời ông Trường E không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai triệu tập hợp lệ bà H đến để tiến hành hòa giải nhưng bà H vắng mặt và không có trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Văn Trường E khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Thúy H trả số tiền mua tài sản của ông Trường E còn nợ lại và hiện bà H đang cư trú tại thành phố BT, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị Thúy H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà H vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Lê Thị Thúy H theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Theo hợp đồng trả góp, giấy cam kết cùng ngày 14/5/2018, ông Nguyễn Văn Trường E có bán cho bà Lê Thị Thúy H 01 bộ truyện loại 1 với giá 15.000.000 đồng, bà H trả trước 2.000.000 đồng, số tiền còn lại là 13.000.000 đồng sẽ trả góp trong 10 tháng, mỗi tháng 1.300.000 đồng có chữ ký tên xác nhận của ông Trường E và bà H. Nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà H chỉ trả cho ông Trường E 01 lần vào ngày 16/8/2018 với số tiền 1.300.000 đồng như thỏa thuận rồi không tiếp tục trả số tiền còn lại, ông Trường E đã nhiều lần yêu cầu bà H trả số tiền còn lại nhưng bà H cứ hứa hẹn mà không trả. Vì vậy, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng nên ông Trường E khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền mua 01 bộ truyện loại 01 còn nợ lại là 11.7000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn Trường E không yêu cầu tính lãi đối với số tiền gốc nêu trên.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Trường E được chấp nhận nên bà Lê Thị Thúy H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $11.700.000 \times 5\% = 585.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 430, 440, 453, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Trường E đối với bị đơn bà Lê Thị Thúy H về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, cụ thể:

Buộc bà Lê Thị Thúy H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Trường E số tiền còn nợ là 11.700.000 (Mười một triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Lê Thị Thúy H phải nộp là 585.000 (Năm trăm, tám mươi lăm nghìn) đồng.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn Trường E số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005164 ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Ông Nguyễn Văn Trường E có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Lê Thị Thúy H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Lê Hoàng Út

